

Bản án số: 04/2024/HS-PT

Ngày: 17-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo

Các Thẩm phán: Ông Lê Việt Hòa

Ông Lê Quang Ninh

Thư ký phiên tòa: Ông Mai Chí Thọ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong các ngày 12 tháng 01 năm 2024 và ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2023/HSPT ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Ngô Minh H do có kháng cáo của bị cáo Ngô Minh H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo: **Ngô Minh H**, sinh năm 1999, tại Bình Phước; Hộ khẩu thường trú: ấp Thanh H, xã Thanh L, thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước; Nơi ở: ấp Thanh K, xã Thanh L, thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh H1, sinh năm 1968 và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1975; Vợ bị cáo tên Nguyễn Trần Thanh V, sinh năm 2002; có 01 con chung tên Ngô Nguyễn H Th, sinh ngày 02/8/2022; Tiền án; Tiền sự: Không.

Ngày 13/10/2022, bị khởi tố, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thành Tr, sinh năm:1986 -

Công ty Luật TNHH MTV Nam Sơn.

Địa chỉ: 141 – 143 Nguyễn Thị Nhung, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra trong vụ án có những người liên quan khác, nhưng những người này không có kháng cáo và không bị viện kiểm sát kháng nghị nên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước không tiến hành triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Minh H làm cộng tác viên cho Bưu điện Thanh L trực thuộc Bưu điện thị xã Bình L theo hợp đồng số 01TPX/2021/HĐCTV-BĐTXBL ngày 01/9/2021 ký kết giữa Bưu Điện thị xã Bình L và Ngô Minh H. Tiếp đến, Ngô Minh H ký hợp đồng thuê khoán phát xã số 01TPX/2022/HĐTK-BĐTXBL ngày 01/02/2022 với Bưu điện thị xã Bình L, công việc của H là làm bưu tá tại Bưu điện Thanh L. Nhiệm vụ của H khi làm cộng tác viên và làm bưu tá là chuyển phát bưu gửi đến người nhận tại địa bàn xã Thanh L, thu tiền của khách hàng đối với những bưu gửi có thu tiền để nộp tiền về Bưu điện. Bưu điện Thanh L phân công H phụ trách tuyến phát số 01 gồm 09 ấp (Thanh Kiều, Thanh Trung, Thanh Tân, Thanh Thịnh, Thanh Hải, Thanh Thiện, Cần Lê, Sóc Giếng, Phó Lố) và chợ Thanh L.

Hàng ngày, H đến Bưu điện xã Thanh L gặp chị Nguyễn Thị Bích Th-Trưởng Bưu cục Thanh L để nhận các loại bưu gửi có địa chỉ người nhận theo đúng tuyến phát của mình, gồm: thư, công văn, tài liệu, báo chí, các loại giấy báo, giấy mời, fax, các loại bưu gửi có thu tiền kèm theo và các loại bưu gửi khác. Những bưu gửi giao cho H đã được số hóa thông tin, quét mã vạch nhập thông tin để cập nhật, quản lý bằng các phần mềm quản lý bưu gửi của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, đồng thời Bưu điện thị xã Bình L cũng gửi thông tin cho H qua phần mềm “DINGDONG VNPOST” cài đặt trên điện thoại di động của H. Khi giao, nhận bưu gửi tại Bưu điện Thanh L, H và chị Th phải kiểm tra số lượng bưu gửi thuộc tuyến phát của mình và kiểm tra thông tin của từng bưu gửi mà H nhận trên phần mềm “DINGDONG VNPOST” cài đặt trên điện thoại cá nhân của H. Việc giao, nhận bưu gửi giữa H và chị Th được ghi nhận, quản lý, theo dõi bằng phần mềm “DINGDONG VNPOST” và nhiều phần mềm khác trong hệ thống tra cứu, hỗ trợ giám sát chất lượng BCCP của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam. Sau khi chuyển phát đến khách hàng và thu tiền đối với những bưu gửi có thu tiền, H sẽ sử dụng phần mềm “DINGDONG VNPOST” cài đặt trên điện thoại di động của H báo về hệ thống phần mềm quản

lý bưu gửi của Bưu điện để xác nhận đã phát thành công bưu gửi. Số tiền thu của khách hàng H phải nộp về Bưu điện Thanh L trong cùng ngày chuyển phát bưu gửi và thu tiền thành công. Đối với những bưu gửi chưa chuyển phát thành công, H phải giao nộp lại cho Bưu điện Thanh L quản lý vào cuối giờ làm việc hàng ngày theo các quy định tại Công văn số 4946/BĐVN-QLCL-DVBC-CNTT ngày 01/11/2018 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam V/v ban hành lại bộ chỉ tiêu đo kiểm chất lượng khâu phát; Công văn số 3611/BĐVN-QLCL-DVBC-CNTT ngày 21/8/2019 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam V/v điều chỉnh chỉ tiêu phát bưu gửi COD; Công văn số 2726/BĐVN-CNTT-DVBC ngày 26/6/2020 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam V/v triển khai hệ thống phần mềm Pack and Send, Dingdong để quản lý công đoạn phát bưu gửi; Văn bản số 1146/BĐVN-VNPD ngày 25/3/2022, của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam về việc hướng dẫn triển khai mở rộng các nghiệp vụ thu Cod, BCCP qua ví điện tử Postpay tại Bưu điện tỉnh, thành phố và Công văn số 658/BĐBP-KTNV ngày 08/8/2022 của Bưu điện tỉnh Bình Phước V/v phúc đáp văn bản số 415/CSĐT(KT) của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình L.

Tuy nhiên, do một số khách hàng chỉ có thời gian nhận bưu gửi vào buổi tối nên nhiều lần H đi giao hàng về thì Bưu điện đã đóng cửa. Những bưu gửi chưa chuyển phát thành công thì H sẽ tự quản lý để ngày hôm sau tiếp tục đi phát; Bưu điện Thanh L chỉ có một mình chị Th làm giám sát chất lượng và kiêm nhiệm nhiều công việc khác nên không kiểm soát được. Bên cạnh đó, những bưu gửi đã chuyển phát thành công nhưng H không báo cáo lên phần mềm “DINGDONG VNPOST” thì chị Th không biết được và các phần mềm quản lý bưu gửi cũng không có chế độ thông báo những bưu gửi mà bưu tá đã nhận nhưng chưa chuyển phát thành công.

Lợi dụng quy định này, nhiều lần H đã chuyển phát bưu gửi thành công và thu được tiền của khách hàng nhưng không kích hoạt thông báo chuyển phát thành công trên phần mềm “DINGDONG VNPOST” và H không nộp tiền thu được của khách hàng về Bưu điện Thanh L mà sử dụng vào mục đích cá nhân. Qua thống kê trên hệ thống tra cứu, hỗ trợ giám sát chất lượng BCCP của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và làm việc với Ngô Minh H xác định: Từ tháng 09/2021 đến tháng 06/2022, Ngô Minh H đã nhận 421 đơn hàng, gồm 421 bưu gửi có thu tiền (có 03 đơn hàng gồm 02 bưu gửi) từ Bưu điện Thanh L, chuyển phát thành công và thu tiền của khách hàng nhưng H không báo cáo vào phần mềm “DINGDONG VNPOST” và không nộp tiền về Bưu điện Thanh L. Trong đó có 398 đơn hàng có giá trị từ 30.000 đ (Ba mươi ngàn đồng) đến dưới 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và 23 đơn hàng có giá trị từ 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đến 10.750.000đ (Mười triệu bảy năm mươi ngàn

đồng). Tổng số tiền Ngô Minh H đã thu của khách hàng nhưng chưa nộp về Bưu điện là 261.817.610đ (Hai trăm sáu mươi một triệu tám trăm mười bảy nghìn sáu trăm mười đồng).

Ngày 22/6/2022, Trưởng Bưu Cục - Bưu Điện Thanh L, phối hợp Bưu điện thị xã Bình L rà soát, kiểm tra phát đã yêu cầu H nộp lại tiền. H cam kết đến ngày 30/6/2022 sẽ nộp tiền cho Bưu Điện nhưng đến hạn H không thực hiện. Ngày 01/07/2022, Bưu điện thị xã Bình L báo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bình L.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ngô Minh H phạm tội “*Tham ô tài sản*”.

Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 353, Điều 38, 50, khoản 1 Điều 54, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Minh H 06 (sáu) năm tù, tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 19/9/2023, bị cáo Ngô Minh H có đơn kháng cáo xin được Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 5 Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Chấp nhận một phần kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Minh H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Ngô Minh H theo hướng xử phạt bị cáo H mức án từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Minh H được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333

của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định. Do đó, đủ căn cứ xác định: Ngô Minh H là nhân viên hợp đồng của Bưu điện thị xã Bình L và được giao nhiệm vụ chuyển phát bưu gửi đến người nhận tại địa bàn giao phụ trách, thu tiền của khách hàng đối với những bưu gửi có thu tiền và nộp tiền về Bưu điện. Từ tháng 09/2021 đến tháng 06/2022, Ngô Minh H đã giao 421 đơn hàng từ Bưu điện Thanh L, chuyển phát thành công và thu tiền của khách hàng nhưng không nộp tiền về Bưu điện là 261.817.610đ (Hai trăm sáu mươi một triệu tám trăm mười bảy nghìn sáu trăm mười đồng).

Trong đó 23 đơn hàng có giá trị từ 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đến 10.750.000đ (Mười triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Như vậy, đủ yếu tố cấu thành tội "*Tham ô tài sản*" quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Ngô Minh H phạm tội "*Tham ô tài sản*" quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Minh H thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường toàn bộ thiệt hại; thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nguyên đơn dân sự (Bưu điện thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước) có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, đây là các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do bị cáo H có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo H mức án 06 (Sáu) năm tù là có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người trực tiếp được giao nhiệm vụ chuyển phát bưu gửi đến người nhận, thu tiền của khách hàng đối với những bưu gửi có thu tiền và nộp tiền cho Bưu điện, nhưng bị cáo nhiều lần phát thành công và thu tiền của khách hàng nhưng không nộp tiền về Bưu điện. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H là người đã thành niên, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, vì vậy cần xử phạt bị cáo H hình phạt tù có thời hạn nhằm răn đe, phòng chống tội

phạm và giáo dục chung.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Ngô Minh H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải của bị cáo; từng lần phạm tội giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn; bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền, góp phần hạn chế thiệt hại, chủ động nộp lại toàn bộ tài sản chiếm đoạt, đã khắc phục toàn bộ hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Ngoài ra, bị cáo H phạm tội lần đầu; bị cáo không có tiền án tiền sự; bị cáo đã được phía Bưu Điện thị xã Bình L làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo còn có 01 con nhỏ là cháu Ngô Nguyễn H Thiện, sinh ngày 02/8/2022, bị cáo H là trụ cột và là lao động chính trong gia đình. Nhằm thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm c, d Điều 5 Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ngô Minh H. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

2. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Minh H.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Ngô Minh H.

3. Tuyên bố bị cáo Ngô Minh H phạm tội “*Tham ô tài sản*”.

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 353, Điều 38, 50, khoản 1 Điều 54, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Minh H 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA tx Bình L;
- CQTHAHS CA tx Bình L;
- CQĐT CA tx Bình L;
- Chi cục THADS tx Bình L;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Thảo